

Bản án số: 809/2026/HS-PT

Ngày: 16 - 9 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Công Huân

2. Ông Lê Công Huân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Oanh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 751/2026/TLPT-HS ngày 24/8/2026 đối với Võ Trùng D do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 990/2026/HS-ST ngày 14/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị kháng nghị:

Võ Trùng D; giới tính: Nam; sinh ngày 11/5/1993, tại tỉnh Vĩnh Long; nơi thường trú: ấp PT, xã TP, tỉnh VL; Chỗ ở: nhà không số (680/60) Quốc lộ M, khu phố B, phường APBD, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông VVT và bà PTMT; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2016; tiền sự: không.

Tiền án: Ngày 10/11/2020, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09/5/2024.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/8/2025 (có mặt).

Ngoài ra, vụ án có 02 bị cáo khác, không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 51 phút ngày 09/7/2025, Công an tuần tra đến trước số 555 Quốc lộ MB, phường HB, Thành phố Hồ Chí Minh thì phát hiện Nguyễn Bình Q điều khiển xe chở Võ Thanh D1 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần trước bên phải của D1 có 01 bao thuốc lá, bên trong có 04 gói nylon chứa tinh thể nghi là ma túy qua giám định là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 0,6414 gam, loại Methamphetamine nên đưa D1, Q về trụ sở làm việc. Kết quả kiểm tra nhanh, D1, D tính với chất ma túy Methamphetamine, Q âm tính với các chất ma túy.

Qua truy xét, Cơ quan điều tra đưa Võ Trùng D và Lê Mỹ Thành H1 về làm việc. Tại Cơ quan điều tra, D1, D, H1 khai nhận: D1 là người nghiện ma túy, mua ma túy về sử dụng và bán lại cho người nghiện khác. D1 đã sử dụng ma túy cùng D 02 lần và bán ma túy cho D 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 12 giờ ngày 01/7/2025, D1 nhắn tin rủ D đến nhà chơi (nghĩa là rủ sử dụng ma túy). Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, D đến nhà D1 tại địa chỉ 520/54/4 Quốc lộ MB, khu phố HN, phường HB, Thành phố Hồ Chí Minh. D1 dẫn D lên gác, lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã có sẵn ma túy) ra đốt hút rồi chuyển cho D cùng sử dụng, hai người chuyển nhau hút khoảng 03 đến 04 hơi thì dừng lại. Sau đó, D hỏi mua thêm ma túy, D1 bán cho D 01 gói nylon chứa ma túy; D chuyển khoản 200.000 đồng vào tài khoản Techcombank số 19037375166013 của D1 (số tiền này bao gồm cả tiền mua ma túy và tiền góp sử dụng chung).

Lần thứ hai: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 09/7/2025, D1 nhắn tin rủ D đến nhà chơi. Khoảng 10 phút sau, D đến nhà D1, được D1 dẫn lên gác và hai người sử dụng ma túy theo cách thức như lần thứ nhất. D tiếp tục hỏi mua thêm ma túy, D1 bán cho D 01 gói nylon chứa ma túy; D chuyển khoản 300.000 đồng vào tài khoản của D1 như trên.

Số ma túy thu giữ được của D1, D1 cất giữ nhằm mục đích để bán; số ma túy thu giữ được của D, D cất giữ nhằm mục đích để sử dụng.

Ngoài ra, D1 còn sử dụng ma túy cùng Lê Mỹ Thành H1 02 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 21/6/2025, H1 đến nhà D1 chơi, hỏi D1 có ma túy để sử dụng không và góp 200.000 đồng, D1 đồng ý, dẫn H1 lên gác cùng sử dụng ma túy. D1 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã có sẵn ma túy) ra đốt hút rồi chuyển cho H1, hai người chuyển nhau hút khoảng 03 hơi thì hết. Do không còn tiền, H1 xin khát lại 200.000 đồng, D1 đồng ý.

Lần thứ hai: Khoảng 10 giờ ngày 06/7/2025, D1 nhắn tin nhờ H1 đến nấu ăn giúp vì bị bệnh. Trong lúc nấu ăn, H1 hỏi D1 có ma túy để sử dụng không, D1 nói đồ để trong tủ có thì lấy ra sử dụng. H1 lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã có sẵn ma túy) ra đốt hút khoảng 03 đến 04 hơi rồi cất lại, sau đó đưa cho D1 100.000 đồng tiền góp sử dụng ma túy.

Nguồn gốc số ma túy D1 mua để sử dụng và bán lại: D1 mua của một người có tài khoản Messenger tên "Tí Tí" (chưa rõ lai lịch), tổng cộng khoảng 03 lần, lần gần nhất vào ngày 06/7/2025 tại quán Cà phê L, số S đường GD,

phường TB, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 800.000 đồng (thanh toán tiền mặt).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 990/2026/HS-ST ngày 14/7/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a khoản 2 Điều 255; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

+ Xử phạt bị cáo Võ Trùng D 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Võ Trùng D phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2025.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt đối với Võ Thanh D1 và Lê Mỹ Thành H1, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 10/8/2026 Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị đề nghị sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng thêm điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, tăng hình phạt đối với bị cáo Võ Trùng D; không áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Trùng D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm nêu quan điểm kết luận: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Võ Trùng D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tuy nhiên, về áp dụng tình tiết định khung tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là chưa chính xác bởi lẽ: Ngày 10/11/2020, Võ Trùng D bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp (nay là Tòa án nhân dân khu vực 7), Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (khung hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm), là tội phạm rất nghiêm trọng, đến ngày 01/7/2025 và ngày 09/7/2025 trong vụ án này, bị cáo chưa được xóa án tích, lại tiếp tục phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm a khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự với khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm, là tội phạm rất nghiêm trọng. Do đó bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với cả 02 tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo D là không đúng quy định, từ đó quyết định hình phạt chưa tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm đối với bị cáo D, áp dụng thêm điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự, tăng hình phạt đối với D từ 03 – 06 tháng tù; không

áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Võ Trung D đối với tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm cùng với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Võ Trung D là đối tượng nghiện ma túy, D đã 02 lần mua ma túy của D1 và 02 lần sử dụng ma túy cùng D1, cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 01/7/2025, D1 rủ D tới nhà của D1 tại số 520/54/4 Quốc lộ MB, khu phố HN, phường HB, Thành phố Hồ Chí Minh, D1 cung cấp ma túy và bộ dụng cụ sử dụng để cả hai chuyển tay nhau sử dụng 3 – 4 hơi thì dừng, D đã chuyển cho D1 200.000 đồng để góp tiền sử dụng ma túy và mua thêm 01 gói ma túy đem về. Lần thứ 2, khoảng 12 giờ 20 ngày 09/7/2025, D và D1 tiếp tục sử dụng ma túy như lần thứ nhất, D đã chuyển cho D1 300.000 đồng để góp tiền sử dụng ma túy và mua của D1 01 gói ma túy đá về sử dụng nhưng chưa sử dụng hết thì bị phát hiện thu giữ quả tang vào ngày 10/7/2025, qua giám định là 0,1746 gam Methamphetamine.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt Võ Trung D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Sau khi xét xử sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh kháng nghị trong hạn luật định là hợp lệ nên được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Về kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Hội đồng xét xử xét thấy, cấp sơ thẩm nhận định “*Võ Thanh D1, Võ Trung D, Lê Mỹ Thành H1 đều đã bị kết án về tội ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục phạm tội nên đều thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự*” là không đúng, bởi lẽ ngày 10/11/2020, Võ Trung D đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 5 đến 10 năm, là tội phạm rất nghiêm

trọng. Trong vụ án này, bị cáo chưa được xóa án tích, lại phạm tội rất nghiêm trọng do cố ý, do đó căn cứ quy định tại điểm a khoản 2 Điều 53 Bộ luật Hình sự, thì lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Lễ ra cần áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự để xét xử đối với bị cáo nhưng cấp sơ thẩm lại áp dụng tình tiết “Tái phạm” tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là có sai sót nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát.

Xét bị cáo đã bị xét xử về tội phạm liên quan đến ma túy, nay lại tiếp tục phạm cùng loại tội, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên cần tăng mức hình phạt về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố tại phiên tòa để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

Do đã áp dụng tình tiết “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo D.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 990/2026/HS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 2, Thành phố Hồ Chí Minh về phần áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Võ Trùng D.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm a, h khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và năm 2025.

+ Xử phạt bị cáo **Võ Trùng D** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội, buộc bị cáo Võ Trùng D phải chấp hành hình phạt chung là 11 (mười một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2025.

Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- | | |
|----------------------|-----|
| - TANDTC; | (1) |
| - VKSND TP.HCM; | (2) |
| - Sở Tư pháp TP.HCM; | (1) |

- Công an TP.HCM; (1)
- TAND Khu vực 2; (2)
- Bị cáo; Trại tạm giam (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (20). (4)

Nguyễn Văn Hà